

Số: 955/QĐ-LTT-TBVT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

**Chỉ định thầu đơn vị cung cấp vật tư cho Trường Cao đẳng  
Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 1275/QĐ-GDĐT-TC ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về bổ nhiệm cán bộ quản lý;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp;

Căn cứ vào nhu cầu cấp vật tư thực tập của Khoa Công nghệ Động Lực thuộc Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã được duyệt;



Căn cứ vào khả năng cung cấp, chất lượng sản phẩm và so sánh giá giữa các đơn vị cung cấp báo giá;

Căn cứ theo Tờ trình của Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay chọn đơn vị: Hộ kinh doanh **LÝ KỲ XƯƠNG** là đơn vị cung cấp.

Địa chỉ: Sạp 84 chợ Dân Sinh, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Danh mục vật tư và đơn giá:

| Stt | Tên vật tư                         | Thông số                         | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VND) | Thành tiền (VND) |
|-----|------------------------------------|----------------------------------|-------------|----------|---------------|------------------|
| 1   | Bóng đèn báo                       | Việt Nam                         | Hộp         | 3        | 120.000       | 360.000          |
| 2   | Bóng đèn Led                       | 12V                              | Cái         | 50       | 500           | 25.000           |
| 3   | Bóng đèn ô tô                      | 12V-3W                           | Cái         | 50       | 3.000         | 150.000          |
| 4   | Bóng đèn ô tô                      | 12V-10W                          | Cái         | 50       | 5.000         | 250.000          |
| 5   | Bóng đèn xeon                      | Toyota                           | Cái         | 2        | 600.000       | 1.200.000        |
| 6   | Búa cao su                         | Theo mẫu                         | Cái         | 50       | 125.000       | 6.250.000        |
| 7   | Búa lớn                            | Nhôm                             | Cái         | 50       | 110.000       | 5.500.000        |
| 8   | Búa nhỏ                            | Nhôm                             | Cái         | 50       | 90.000        | 4.500.000        |
| 9   | Bugì chân dài                      | NGK                              | Cái         | 20       | 65.000        | 1.300.000        |
| 10  | Bugì chân ngắn                     | NGK                              | Cái         | 10       | 60.000        | 600.000          |
| 11  | Cảm biến đo gió L-EFI              | L-EFI                            | Cái         | 1        | 2.150.000     | 2.150.000        |
| 12  | Cảm biến tốc độ động cơ            | 1NZ                              | Cái         | 1        | 1.470.000     | 1.470.000        |
| 13  | Cảm biến tốc độ xe                 | Theo mẫu                         | Cái         | 1        | 1.570.000     | 1.570.000        |
| 14  | Cảm biến vị trí bướm ga tiếp điểm  | Tiếp điểm                        | Cái         | 3        | 1.470.000     | 4.410.000        |
| 15  | Cảm biến vị trí bướm ga tuyến tính | Tuyến tính                       | Cái         | 1        | 1.650.000     | 1.650.000        |
| 16  | Cana đánh bóng                     | Cana                             | hộp         | 10       | 90.000        | 900.000          |
| 17  | Cao puly máy nén                   | Theo mẫu                         | Cái         | 4        | 1.780.000     | 7.120.000        |
| 18  | Cao puly máy phát                  | Theo mẫu                         | Cái         | 4        | 1.850.000     | 7.400.000        |
| 19  | Cào Rô tuyền 22x55mm               | <i>Toptul</i><br><i>JEAB0216</i> | Cái         | 4        | 1.650.000     | 6.600.000        |
| 20  | Cao su chân máy                    | Theo mẫu                         | Cục         | 10       | 380.000       | 3.800.000        |
| 21  | Cao su non                         | Việt Nam                         | Cuộn        | 40       | 5.000         | 200.000          |
| 22  | Cáo xú páp                         | Theo mẫu                         | Cái         | 4        | 2.390.000     | 9.560.000        |
| 23  | Cát xoáy suppap                    | Việt Nam                         | Hộp         | 20       | 85.000        | 1.700.000        |
| 24  | Cầu chì 20A                        | Việt Nam                         | Cái         | 50       | 12.000        | 600.000          |
| 25  | Cầu chì 30A                        | Việt Nam                         | Cái         | 50       | 12.000        | 600.000          |

|                                                                           |                                            |                   |     |     |           |                   |
|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------|-----|-----|-----------|-------------------|
| 26                                                                        | Cầu chì 10A                                | Việt Nam          | Cái | 50  | 12.000    | 600.000           |
| 27                                                                        | Cầu chì 15A                                | Việt Nam          |     | 50  | 12.000    | 600.000           |
| 28                                                                        | Chổi than                                  | Theo mẫu          | Cái | 5   | 118.000   | 590.000           |
| 29                                                                        | Chụp nhựa, giắc đực + cái                  | Việt Nam          | Cái | 200 | 1.200     | 240.000           |
| 30                                                                        | Clê 6,8,10,12                              | Theo mẫu          | Cây | 12  | 35.000    | 420.000           |
| 31                                                                        | Cơ cấu lái bánh răng-thanh răng có trợ lực | Theo mẫu          | Bộ  | 1   | 4.800.000 | 4.800.000         |
| 32                                                                        | Cơ cấu lái trục vít-êcu-bi-cung răng       | Theo mẫu          | Bộ  | 1   | 5.200.000 | 5.200.000         |
| 33                                                                        | Cổ dê loại kẹp Φ 10                        | Việt Nam          | Cái | 10  | 19.000    | 190.000           |
| 34                                                                        | Cổ dê loại kẹp Φ 40                        | Việt Nam          | Cái | 20  | 25.000    | 500.000           |
| 35                                                                        | Cổ dê loại kẹp Φ 6                         | Việt Nam          | Cái | 10  | 15.000    | 150.000           |
| 36                                                                        | Cổ dê loại kẹp Φ 8                         | Việt Nam          | Cái | 10  | 17.000    | 170.000           |
| 37                                                                        | Cổ ga                                      | Theo mẫu          | Cái | 1   | 1.700.000 | 1.700.000         |
| 38                                                                        | Cờ lê dây xích                             | TOPTUL<br>JJA1203 | Cái | 4   | 1.500.000 | 6.000.000         |
| 39                                                                        | Cọ sơn                                     | VN                | Cây | 4   | 10.000    | 40.000            |
| 40                                                                        | Con đội cá sấu                             | 3 tấn             | Cái | 1   | 5.000.000 | 5.000.000         |
| <b>TỔNG CỘNG</b>                                                          |                                            |                   |     |     |           | <b>96.065.000</b> |
| <b>Bằng chữ: Chín mươi sáu triệu không trăm sáu mươi lăm ngàn đồng./.</b> |                                            |                   |     |     |           |                   |

Đơn giá trên đã bao gồm hóa đơn tài chính, chi phí vận chuyển, bốc xếp.

Hình thức: trọn gói

Thời gian thực hiện hợp đồng: 4 ngày

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.TB-VT

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**\*Phạm Hữu Lộc**